

Bản án số: 121/2023/HSST.
Ngày: 15/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Tiến Dũng
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Lưu Bá Ngọc và ông Lê Huy Trọng
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh O.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O - TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 117/2023/HSST, ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O, Tp Hà Nội đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hồng Q;** Tên gọi khác: không; sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: thôn Khúc T, xã Cự k, huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Bố đẻ: Lê Quyết T; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Gia đình có 02 anh, chị em, bị cáo là con thứ 02; Có vợ là Trần Thị P, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2012; con nhỏ sinh năm 2015: **Danh chỉ bản số: 284/2023 do công an huyện Thanh O lập ngày 09/8/2023.** Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/8/2023 đến nay. *Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án.*

Người bị hại:

Anh Bùi Đình T, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn Thanh M, xã Giao T, huyện Giao Th, tỉnh Nam Định

Hiện tại: Đang chấp hành án tại phân trại 02 trại giam số -3 Bộ Công an

Những có quyền lợi liên quan:

Anh Nguyễn Kiêm T, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn S, xã Hữu B, huyện Thạch T, TP Hà Nội

Người làm chứng:

1/Anh Trần Văn P, sinh năm 2000

Trú tại: thôn Thái H, xã Đồng V, huyện Yên T, tỉnh Bắc Giang

2/Anh Vương Văn N, sinh năm 1991

Trú tại: thôn Phương N, xã An H, huyện Tam D, tỉnh Vĩnh Phúc

3/ Anh Đỗ Văn H, sinh năm 2005

Trú tại: tổ 7, phường Phú L1, quận Hà Đ, TP Hà Nội

4/Anh Đỗ Thành D, sinh năm 2006

Trú tại: tổ 12. Phường Phú L, quận Hà Đ, TP Hà Nội

5/Anh Tạ Thành Đ, sinh năm 1995

Trú tại: Thôn Khúc T, xã Cự k, huyện Thanh O, TP Hà Nội

6/Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2005

Trú tại: Ngõ 399 Ngọc L, quận Long B, TP Hà Nội

7/Anh Phan Việt C, sinh năm 1997

Trú tại: Thôn Khúc T, xã Cự k, huyện Thanh O, TP Hà Nội

8/Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ dân phố Kiên Q, phường Dương N, quận Hà Đ, TP Hà Nội.

(Tại phiên tòa: Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt; anh T và những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Lê Hồng Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/11/2020, Lê Hồng Q sinh năm 1988, Phan Việt C sinh năm 1997, Tạ Thành Đ sinh năm 1995, cùng trú tại thôn Khúc T, xã Cự k, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội và Nguyễn Kiêm T (tên gọi khác Nguyễn Văn Giang) sinh năm 1982, trú tại thôn S, xã Hữu B, huyện Thạch T, thành phố Hà Nội đến uống rượu tại quán phở của Bùi Đình T sinh năm 2000 ở Kiốt số 42, tòa nhà HH01A, khu đô thị Thanh Hà, xã Cự k, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày T ra thanh toán tiền thì xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau với T, thấy vậy Quân lao vào dùng tay phải nắm 01 phát trúng vào mặt T. Sau khi bị nắm, T đi vào trong quán phở lấy 02 con dao bằng kim loại dài 38cm cầm ở hai tay nên T đuổi theo can ngăn. Lúc này T dùng dao bên tay trái chém 01 phát trúng vào đầu của T, T liền ôm người và tay trái của T lại không cho T chém tiếp. Quân chạy vào giằng co với T thì bị T đập cán dao vào đầu và khua con dao trúng vùng cằm bên trái. Sau khi giằng được con dao có chuôi bằng kim loại trên tay phải của T, Quân cầm dao trên tay phải chém khoảng 02 - 03 phát trúng vào đầu, tay phải của T. Sau đó T bỏ chạy ra ngoài quán phở và bị vấp ngã ra đất, Quân đuổi theo thì T giơ hai chân đạp về phía Quân, còn Quân dùng dao chém khoảng 03-04 phát trúng vào đầu gối, cổ chân phải, vùng bụng dưới của T. Sau đó T vùng dậy bỏ chạy vào trong nhà vệ sinh của Kiốt số 46 gần đó để trốn, Quân đứng ở ngoài chửi T. Do thấy chảy nhiều máu nên T đi ra xin lỗi Quân để đi bệnh viện, hai bên không xô sát đánh nhau nữa. Quân rút con dao ở trước cửa quán và đập phá cốc, bát đĩa sứ trên một chiếc bàn của quán phở để ở vỉa hè, rồi cùng T đi đến Trạm y tế xã Cự k để sơ cứu vết thương.

Hậu quả:

- Nguyễn Kiêm T bị rách da vùng đỉnh đầu, khuỷu tay phải; Lê Hồng Q bị rách da vùng cằm, vùng cổ, vùng dưới má bên trái. T và Quân đi sơ cứu, băng bó vết thương tại Trạm y tế xã Cự k nhưng không đi chữa trị tại cơ sở y tế nào.

- Bùi Đình T bị đa chấn thương ở vùng đỉnh đầu, nền xương bàn 1 chân phải, phần mềm khuỷu tay, cổ tay, gối, hạ vị bên phải, được đưa đi điều trị tại bệnh viện Quân y 103 từ ngày 23/11/2020 đến ngày 26/11/2020 ra viện.

- Quán phở của Bùi Đình T bị hư hỏng 01 bát sứ màu trắng, cao khoảng 10cm, đường kính miệng bát khoảng 20cm; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 20cm; 01 cốc T tinh có quai, cao khoảng 12cm.

** Tại bản kết luận giám định thương tích số 3469/KL-KTHS ngày 12/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận (đối với thương tích Bùi Đình T):*

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Bùi Đình T bị đa chấn thương, đã điều trị, hiện tại:

- Sẹo vùng đỉnh chẩm phải kích thước 7x(0,1-0,3)cm, không có di chứng chấn thương sọ não.

- Sẹo vùng đỉnh phải kích thước 4,5x0,2cm kèm mẻ bản ngoài xương đỉnh phải dài 3cm, không có di chứng chấn thương sọ não, điện não đồ bình thường.

- Sẹo mặt sau ngoài khuỷu phải kích thước 4,5x1cm, không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo mặt trong 1/3 dưới cẳng tay phải (vùng cổ tay) kích thước 11x(0,3-0,6)cm, không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo mặt trước ngoài 1/3 dưới đùi phải và gối phải kích thước 10x(0,4-0,7)cm, không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo mặt trong cổ chân - bàn chân phải kích thước 4x0,1cm, kèm mẻ nền xương bàn 1 chân phải, không ảnh hưởng chức năng.

- Sẹo vùng hạ vị bên phải có sẹo kích thước 3x(0,4-0,7)cm, không ảnh hưởng chức năng.

Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho từng thương tích như sau:

- Sẹo vùng đỉnh chẩm phải kích thước trung bình, không có di chứng chấn thương sọ não: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

- Sẹo vùng đỉnh phải kích thước nhỏ, không có di chứng chấn thương sọ não: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8).

- Mẻ bản ngoài xương đỉnh phải dài 3cm, điện não đồ bình thường: 05% (áp dụng Mục I.1.1, Chương 1).

- Sẹo mặt sau ngoài khuỷu phải kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

- Sẹo mặt trong 1/3 dưới cẳng tay phải (vùng cổ tay) kích thước lớn, không ảnh hưởng chức năng: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.3, Chương 8).

- Sẹo mặt trước ngoài 1/3 dưới đùi phải và gối phải kích thước lớn, không ảnh hưởng chức năng: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.3, Chương 8).

- Sẹo mặt trong cổ chân - bàn chân phải kích thước nhỏ, không ảnh hưởng chức năng: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8).

- Mẻ nền xương bàn 1 chân phải: 01% (Nguyên tắc chung 1 và Mục III.4.4, Chương 7).

- Sẹo vùng hạ vị bên phải có sẹo kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Đình T tại thời điểm giám định là: 18% (*Mười tám phần trăm*).

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương trên của anh Bùi Đình T do vật sắc gây nên.

* *Tại bản kết luận giám định thương tích số 6485/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận (đối với thương tích Lê Hồng Q):*

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Lê Hồng Q bị đa vết thương. Hiện tại có các thương tích sau:

- Sẹo vùng cằm trái kích thước 8,5x(0,1-0,2)cm, không ảnh hưởng chức năng;
- Sẹo mặt gan đốt ngón II bàn tay phải kích thước (0,9x0,1)cm, không ảnh hưởng chức năng.
- Vùng cổ, vùng má trái, kẽ ngón I và ngón II của bàn tay phải không còn dấu vết thương tích.

Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho từng thương tích như sau:

- Sẹo vùng cằm trái kích thước trung bình: 06% (áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mặt gan đốt ngón II bàn tay phải kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8)

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hồng Q tại thời điểm giám định là: 07% (*Bảy phần trăm*).

Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng cằm trái và mặt gan đốt II bàn tay phải của Lê Hồng Q do vật sắc gây ra. Vùng cổ, vùng má trái, kẽ ngón I và ngón II của bàn tay phải của anh Lê Hồng Q không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

** Tại bản kết luận giám định thương tích số 6486/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận (đối với thương tích Nguyễn Kiêm T):*

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa, xác định anh Nguyễn Kiêm T bị vết thương phần mềm vùng đỉnh phải, khuỷu tay phải. Hiện tại có các thương tích sau:

- Sẹo vùng đỉnh phải kích thước 1,5x(0,2-0,4)cm, không ảnh hưởng chức năng. Vùng khuỷu tay phải không còn dấu vết thương tích.

Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Kiêm T đối với sẹo vùng đỉnh phải kích thước nhỏ tại thời điểm giám định là: 01% (*Một phần trăm*).

Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng đỉnh phải của anh Nguyễn Kiêm T do vật sắc gây ra. Vùng khuỷu tay phải của anh Nguyễn Kiêm T không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

** Tại văn bản số 03/HĐĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh O trả lời về yêu cầu định giá tài sản số 10/CSĐT ngày 12/01/2021 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh O như sau:*

Do không có căn cứ để định giá nên hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh O không định giá các tài sản:

- 01 bát sứ màu trắng, cao khoảng 10cm, đường kính miệng bát khoảng 20cm;
- 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 20cm;
- 01 cốc T tinh có quai, cao khoảng 12cm.

Tang vật, tài sản thu giữ:

- 01 con dao bằng kim loại dài 38cm, lưỡi dao có kích thước (7x28)cm, cán dao bằng kim loại có kích thước (10x3)cm.

- 01 con dao bằng kim loại dài 38cm, lưỡi dao có kích thước (6x27)cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Hồng Q đã bồi thường cho Bùi Đình T số tiền 70.000.000 đồng. T không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Quân.

Tại Cáo trạng số: 118/CT-VKS ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, truy tố Lê Hồng Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/8/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng, tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy hung khí của vụ án là 02 con dao bằng kim loại đã thu giữ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm tra viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị cáo.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người có quyền lợi liên quan, người làm chứng. Những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo Lê Hồng Q, người bị hại, các nhân chứng có đủ căn cứ chứng minh: Khoảng 11 giờ ngày 23/11/2020, tại quán phở của Bùi Đình T ở Kiốt số 42, tòa nhà HH01A, khu đô thị Thanh Hà, xã Cự k, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội. Xuất phát mâu thuẫn từ việc thanh toán tiền ăn nên Bùi Đình T xảy ra cãi chửi nhau với Nguyễn Kiêm T. Sau khi bị Lê Hồng Q dùng tay phải đâm 01 phát trúng vào mặt thì T đi vào trong quán phở lấy 02 con dao bằng kim loại dài 38cm là hung khí nguy hiểm để đánh nhau với Quân. Trong khi giằng co với Bùi Đình T, Lê Hồng Q giằng được 01 con dao trên tay phải của T, rồi Quân cầm dao trên tay phải chém khoảng 02 - 03

phát trúng vào đầu, tay phải của T. Sau khi bị chém, T bỏ chạy ra ngoài quán phở bị vấp ngã, Quân đuổi theo dùng dao chém khoảng 03-04 phát trúng vào chân phải, bụng dưới của T. Sau đó T chạy trốn vào nhà vệ sinh ở Kiốt số 46, rồi ra xin lỗi Quân để đi bệnh viện. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Đình T là 18% sức khỏe. Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thì hành vi nêu trên của Lê Hồng Q đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Lê Hồng Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Về tính chất của vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được Nhà nước bảo vệ. Bởi vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Lê Hồng Q đã tự nguyện bồi thường cho anh Bùi Đình T các chi phí liên quan đến điều trị thương tích của anh T số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*), anh Bùi Đình T đã nhận đủ, không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra không ai có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy hung khí của vụ án gồm 01 con dao bằng kim loại dài 38cm, lưỡi dao có kích thước (7x28)cm, cán dao bằng kim loại có kích thước (10x3)cm; 01 con dao bằng kim loại dài 38cm, lưỡi dao có kích thước (6x27)cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm.

[3] Về các nội dung khác:

Quá trình điều tra xác định ngày 23/11/2020, Bùi Đình T dùng dao bằng kim loại gây thương tích cho Lê Hồng Q, Nguyễn Kiêm T khiến Quân bị tổn hại 07% sức khỏe, T bị tổn hại 01% sức khỏe. Tuy nhiên do thương tích nhẹ Quân, T không có yêu cầu giải quyết gì về thương tích của mình, có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bùi Đình T và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Ngày 07/11/2023, Công an huyện Thanh O quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Đình T về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội là có căn cứ.

Đối với việc Lê Hồng Q có hành vi đập phá làm hư hỏng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 cốc T tình tại quán phở của Bùi Đình T. Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu định giá đối với các tài sản này nhưng Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh O không định giá do không thu được tang vật. Do thiệt hại không lớn Bùi Đình T không có yêu cầu giải quyết gì về các tài sản bị hư hỏng này, mặt khác bản thân Lê Hồng Q không có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên ngày 07/11/2023, Công an huyện Thanh O quyết định xử phạt hành chính đối

với Lê Hồng Q về hành vi Hủy hoại tài sản theo quy định điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Hồng Q *18 (mười tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 08/8/2023.

3. *Về vật chứng của vụ án, tài sản thu giữ:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy hung khí của vụ án gồm 01 con dao bằng kim loại dài 38cm, lưỡi dao có kích thước (7x28)cm, cán dao bằng kim loại có kích thước (10x3)cm; 01 con dao bằng kim loại dài 38cm, lưỡi dao có kích thước (6x27)cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm.

Theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh O ngày 14/12/2023.

4. *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét giải quyết.

5. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015, điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Lê Hồng Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 15/12/2023. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp
- Viện kiểm sát Thanh O;
- Bị cáo, bị hại; người liên quan;
- UBND xã Cự k;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng